

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 60/2020/HSST

Ngày: 24 - 8 - 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Hồ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, đối với:

- ***Bị cáo:*** Đỗ Văn H, sinh năm 1962 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết); có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/9/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; danh bản, chỉ bản số 171 ngày 14/4/2020 của Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/4/2020 đến ngày 22/4/2020; tạm giam: Không; có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Đặng Thị N, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Bà Vũ Thị L, sinh năm 1964; địa chỉ: Cụm 5, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Đình N, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/4/2020, Đỗ Văn H nhận được cuộc gọi của bạn xã hội nói là nhà ở thôn Bá Giang, xã Hồng Hà, huyện Đ, Thành phố Hà Nội (H không rõ tên là gì), hỏi mua của H 02 gói Heroine. Do có sẵn 02 gói ma túy trong người do H mua của một người nam giới không quen biết (không biết tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện Đ vào chiều ngày 13/4/2020, với giá 70.000 đồng/1 gói. H đồng ý và thỏa thuận bán với giá 100.000 đồng/1 gói, rồi hẹn nhau đến khu vực đê gần chùa Khánh Hưng thuộc thôn 11, xã T, huyện Đ để giao dịch mua bán ma túy. H cất 02 gói ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ - đen, biển kiểm soát 33R2-1338 đã qua sử dụng đến khu vực đê gần chùa Khánh Hưng, vào khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày thì H bị lực lượng Công an kiểm tra.

Tang vật thu giữ trong túi áo khoác bên trái H đang mặc 02 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng 1x2cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng (H tự khai là ma túy loại Heroine); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0837558665; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ - đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 33R2-1338.

Tại Kết luận giám định số 2964/KLGD-PC09 ngày 22/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,189 gam.

Bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-ĐP ngày 04 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung nêu trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị N vắng mặt nhưng có lời khai đề nghị được trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ - đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 33R2-1338.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố Đỗ Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Văn H từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù, tịch thu tiêu hủy 02 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng giám định là ma túy loại Heroine, Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0837558665 thu giữ của bị cáo. Trả lại bà Đặng Thị N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ - đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 33R2-1338.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 13/4/2020 tại khu vực đề gần chùa Khánh Hưng thuộc thôn 11, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, bị cáo Đỗ Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,189 gam, mục đích H hẹn gặp để bán cho người không biết tên tuổi, địa chỉ số ma túy trên, với giá 100.000 đồng/1 gói. Khi H chưa kịp bán ma túy thì bị Công an xã T bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi cất giữ ma túy với mục đích để bán cho người khác của bị cáo Đỗ Văn H như nêu trên, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử phạt tù về tội Đánh bạc vào năm 2001 nhưng không lấy việc đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà do ý thức coi thường pháp luật nên lại thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải có hình phạt nghiêm cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xét bị cáo Đỗ Văn H là người lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với người nam giới mà Đỗ Văn H khai mua 02 gói ma túy tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện Đ vào chiều ngày 13/4/2020 và người đã điện thoại để hỏi mua 02 gói ma túy của H, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được các đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: 02 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng 1x2cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng giám định là ma túy loại Heroine, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy (đã được Phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong sau khi giám định).

Vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0837558665, xác định bị cáo sử dụng để liên hệ trong việc mua bán ma túy nên tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ - đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 33R2-1338, đứng tên đăng ký là Cù Đình C, sinh năm 1964; hộ khẩu thường trú: Xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra bị cáo H khai chiếc xe trên là của vợ bị cáo; bà Đặng Thị N là vợ bị cáo H khai chiếc xe là của bà Nga mua lại của người khác cách đây khoảng 10 năm và đã bị thất lạc giấy tờ xe, bà Nga cho bị cáo H mượn chiếc xe trên để sử dụng, bà không biết bị cáo sử dụng để đi mua bán ma túy nên đề nghị được trả lại chiếc xe. Do ông Cù Đình C đã chết nên Cơ quan điều tra cũng tiến hành xác minh đối với bà Vũ Thị L là vợ ông Cương cho biết, chiếc xe trên ông Cương mua và sử dụng một thời gian ngắn, sau đó đã bán lại cho người khác, bà không biết là ai. Xác minh tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Từ những nội dung trên có căn cứ trả lại cho bà Đặng Thị N chiếc xe máy Honda Wave S màu đỏ - đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 33R2-1338.

[6] Án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo Đỗ Văn H để thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13/4/2020 đến ngày 22/4/2020.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong.

Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0837558665, thu giữ của bị cáo Đỗ Văn H.

Trả lại cho bà Đặng Thị N chiếc xe máy Honda Wave S màu đỏ - đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 33R2-1338, số khung: RNUVCHTUM7A193574, số máy VLF1P52FMH – 370193574 (Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2020 với Công an huyện Đan PH, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Đỗ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- CQTHAHS, CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết